

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 7540 / SYT-NV

Đồng Nai, ngày 27 tháng 11 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Thông tư quy định về
Giấy xác định nguyên nhân tử vong,
Giấy báo tử, thống kê tử vong

Kính gửi:

- Các Bệnh viện trực thuộc;
- Bệnh viện đa khoa Cao su Đồng Nai;
- Các Trung tâm Y tế huyện, thành phố;
- Các Cơ sở khám, chữa bệnh ngoài công lập.

Sở Y tế nhận được Công văn số 6511/BYT-PC ngày 24/11/2020 của Bộ Y tế về việc cho ý kiến đối với dự thảo Thông tư, Giám đốc Sở Y tế có ý kiến như sau:

Các đơn vị nghiên cứu và cho ý kiến đóng góp nội dung dự thảo Tờ trình và Thông tư Quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (đính kèm).

Văn bản góp ý của đơn vị gửi về Sở Y tế, đồng thời gửi bản mềm theo địa chỉ Email: huongtdn112@gmail.com trước ngày 04/11/2020 để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế đúng thời gian qui định.

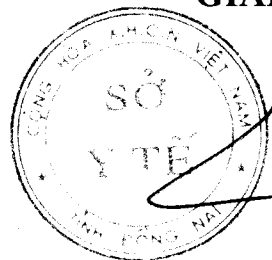
Đề nghị Giám đốc các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.

Hương

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

Số: /TTr-PC

TỜ TRÌNH

Xây dựng Thông tư Quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Y tế

Thực hiện nhiệm vụ tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024; Quyết định số 5864/QĐ-BYT ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về y tế năm 2020; Thông báo Kết luận số 1168/TB-BYT ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Quyền Bộ trưởng Bộ Y tế về việc rà soát tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về y tế năm 2020 trong đó có yêu cầu Vụ Pháp chế chủ trì xây dựng dự thảo Thông tư Quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Vụ Pháp chế kính trình Bộ trưởng dự thảo Thông tư với nội dung chủ yếu như sau:

1. Về sự cần thiết xây dựng Thông tư Quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

a) Cơ sở thực tiễn

Việc chứng nhận sự kiện chết (Giấy báo tử) là một chứng nhận quan trọng để xác nhận tình trạng một người đã chết, xác định về thời gian chết, địa điểm chết và nguyên nhân cái chết. Giấy báo tử về mặt pháp lý là căn cứ rõ ràng nhất xác định thời điểm chết của người được khai tử - căn cứ để xác định thời điểm mở thừa kế, diện thừa kế, di sản thừa kế và chấm dứt các quan hệ tồn tại trước đó.

Đối với trường hợp tử vong tại bệnh viện, theo quy định thì bệnh viện sẽ tiến hành kiểm tra tử vong và có 1 dòng đề nguyên nhân tử vong. Nhưng hiện

nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định thống nhất trên toàn quốc về vấn đề này nên mỗi bệnh viện lại có một cách ghi khác nhau, chưa tạo được sự thống nhất, khó khăn trong công tác thống kê và báo cáo số liệu liên quan.

b) Cơ sở pháp lý

Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch quy định: Bộ Y tế hướng dẫn Giấy báo tử và cung cấp số liệu thống kê tử vong cho cơ quan có thẩm quyền.

Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 giao Bộ Y tế quy định phạm vi, đối tượng, thời hạn thống kê, biểu mẫu báo cáo thống kê số liệu tử vong của các cơ quan y tế....và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong.

Từ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, Vụ Pháp chế nhận thấy cần thiết phải ban hành Thông tư Quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

2. Quá trình xây dựng Thông tư

- Bộ Y tế đã tiến hành rà soát tài liệu liên quan đến mẫu giấy báo tử: Luật hộ tịch, Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, mẫu chứng nhận y tế về NNTV (ICD 10), Quyết định của Bộ Y tế thực hiện chương trình hành động của CP

- Ngày 14 tháng 3 năm 2019 , Bộ Y tế đã có Quyết định số 976/QĐ-BYT về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Thông tư;

- Ngày 21 tháng 5 năm 2020, Bộ Y tế đã có Công văn số 2792/BYT-KHTC ngày 21/5/2020 của Bộ Y tế gửi các cơ sở y tế và UBND các tỉnh/thành phố rà soát tình hình cấp và sử dụng giấy báo tử;

- Tổng hợp các Công văn trả lời của các Sở Y tế, UBND;

- Ngày 21/8/2020 , Bộ Y tế đã có Công văn số 4456/BYT-PC về việc lấy ý kiến các Bộ, ngành và các cơ sở y tế đối với dự thảo Thông tư;

- Ngày 20/8/2020 Vụ Pháp chế đã có Công văn số 716/PC đề nghị đăng tải dự thảo Tờ trình và Dự thảo Thông tư lên Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị và cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Ngày 24/8/2020 Bộ Y tế đã có Công văn số 4508/BYT-PC đề nghị đăng tải dự thảo Tờ trình và Dự thảo Thông tư lên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị và cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Vụ Pháp chế đã tổ chức 01 cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập và 01 Hội thảo xin ý kiến rộng rãi các đối tượng có liên quan.

3. Nội dung chủ yếu của Thông tư

Dự thảo Thông tư có 10 điều, bao gồm:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cách ghi Giấy xác định nguyên nhân tử vong; cấp, cấp lại Giấy báo tử và báo cáo thống kê số liệu tử vong tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Việc ghi Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử được áp dụng tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cụ thể (Bệnh viện, bao gồm bệnh viện đa khoa và bệnh viện chuyên khoa; Phòng khám, bao gồm phòng khám đa khoa và phòng khám chuyên khoa; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; Nhà hộ sinh; Cơ sở dịch vụ chẩn đoán; Cơ sở dịch vụ cấp cứu; Trạm y tế cấp xã và tương đương và Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác theo Luật khám bệnh, chữa bệnh).

Vụ Kế hoạch tài chính xây dựng Thông tư theo 02 nội dung chủ yếu là cấp Giấy báo tử và cấp Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong, theo đó sẽ thống kê toàn bộ nguyên nhân tử vong trong toàn quốc, bao gồm cả nguyên nhân tử vong được cấp giấy báo tử bởi Hội đồng thi hành án tử hình, Tòa án, Cơ quan giám định pháp y, Ủy ban nhân dân cấp xã cấp. Việc xác định nguyên nhân tử vong là để đáp ứng nhiệm vụ đã giao tại Quyết định số 101/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động của quốc gia Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

Tuy nhiên, Vụ Pháp chế nhận thấy rằng theo Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 121/2015/NĐ-CP giao “Bộ Y tế hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử và cung cấp số liệu thống kê sinh, tử cho cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều này”. Nội dung này Bộ Y tế đã nợ lại từ năm 2016 và đến nay là 04 năm, cần thiết phải được ban hành ngay. Bên cạnh đó, để thống kê được nguyên nhân tử vong do các cơ

quan có thẩm quyền khác cấp ngoài cơ sở y tế thì cần phải có cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, nếu quy định trong Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế sẽ vượt quá thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Y tế. Bên cạnh đó, Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ giao được trách nhiệm cho đội ngũ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và nhân viên y tế, không giao được trách nhiệm cho các cơ quan khác. Vì vậy, Vụ Pháp chế đề xuất trong dự thảo Thông tư này chỉ quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Nhiệm vụ đã giao tại Quyết định số 101/QĐ-TTG yêu cầu thống kê 60-80% nguyên nhân y tế về tử vong trong toàn quốc đề nghị được xây dựng ở văn bản khác, để bảo đảm sự phối hợp liên ngành và có hiệu lực pháp lý cao hơn.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng: Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư này, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến Giấy xác định nguyên nhân tử vong; cấp, cấp lại Giấy báo tử và báo cáo thống kê số liệu tử vong.

- Điều 3. Thẩm quyền ký Giấy xác định nguyên nhân tử vong và cấp, cấp lại Giấy báo tử: quy định thẩm quyền của Thủ trưởng, người chịu trách nhiệm chuyên môn tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền ký Giấy xác định nguyên nhân tử vong và cấp, cấp lại Giấy báo tử. Thủ trưởng, người chịu trách nhiệm chuyên môn có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác ký Giấy xác định nguyên nhân tử vong và cấp, cấp lại Giấy báo tử. Người ủy quyền và người được ủy quyền phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền và văn bản do mình ký.

- Điều 4. Quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong

- Điều 5. Quy định về việc cấp, cấp lại Giấy báo tử: quy định về trách nhiệm cấp Giấy báo tử của cơ sở y tế; các trường hợp cấp, cấp lại Giấy báo tử

- Điều 6. Mẫu Giấy xác định nguyên nhân tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Giấy báo tử, Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử: Ban hành kèm theo Thông tư này các Mẫu giấy: Giấy xác định về nguyên nhân tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Giấy báo tử tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh và Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử. Bộ Y tế có trách nhiệm cung cấp mẫu Giấy xác định nguyên nhân tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mẫu Giấy báo tử trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tự in ấn Giấy xác định nguyên nhân tử vong và Giấy báo tử để sử dụng.

- Điều 7. Báo cáo thống kê số liệu Giấy xác định nguyên nhân tử vong và Giấy báo tử

- Điều 8. Hiệu lực thi hành

- Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

- Điều 10. Trách nhiệm thi hành

4. Vấn đề còn có ý kiến khác nhau

Dự thảo Thông tư đạt sự thống nhất cao và không còn ý kiến khác nhau.

Vụ Pháp chế kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Vụ trưởng Vụ Pháp chế (để báo cáo)
- Lưu: PC.

**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

Đinh Thị Thu Thủy

Số: /2020/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO 2

THÔNG TƯ

**Quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong,
cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế; Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xác định nguyên nhân tử vong; cấp, cấp lại Giấy báo tử và báo cáo thống kê số liệu tử vong tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Thông tư này áp dụng đối với các trường hợp tử vong tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, bao gồm:

- a) Bệnh viện, bao gồm bệnh viện đa khoa và bệnh viện chuyên khoa;
- b) Phòng khám, bao gồm phòng khám đa khoa và phòng khám chuyên khoa;
- c) Phòng chẩn trị y học cổ truyền;
- d) Nhà hộ sinh;
- đ) Cơ sở dịch vụ chẩn đoán;
- e) Cơ sở dịch vụ cấp cứu;
- g) Trạm y tế cấp xã và tương đương;

h) Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác theo Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư này; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến Giấy xác định nguyên nhân tử vong, cấp, cấp lại Giấy báo tử và báo cáo thống kê số liệu tử vong.

Điều 3. Thẩm quyền ký Giấy xác định nguyên nhân tử vong và cấp, cấp lại Giấy báo tử

Thủ trưởng, người chịu trách nhiệm chuyên môn tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư này có thẩm quyền ký Giấy xác định nguyên nhân tử vong và cấp, cấp lại Giấy báo tử. Thủ trưởng, người chịu trách nhiệm chuyên môn có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác ký Giấy xác định nguyên nhân tử vong và cấp, cấp lại Giấy báo tử. Người ủy quyền và người được ủy quyền phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền và văn bản do mình ký.

Điều 4. Quy định về Giấy xác định nguyên nhân tử vong

1. Giấy xác định nguyên nhân tử vong chỉ sử dụng cho cơ quan y tế với mục đích thống kê, xây dựng kế hoạch, nghiên cứu, phân tích cấu trúc dân cư, đánh giá công tác chăm sóc và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Khi xác định tình trạng người bệnh đã tử vong bằng chết sinh học: ngừng thở, ngừng tim, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người bệnh tử vong có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu Giấy xác định tử vong quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Giấy xác định nguyên nhân tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không cấp cho người thân thích của người tử vong mà được lưu cùng Bản kiểm thảo tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, làm cơ sở cho báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật về báo cáo, thống kê.

Điều 5. Quy định về việc cấp, cấp lại Giấy báo tử

1. Cấp Giấy báo tử

Sau khi xác định tình trạng người bệnh đã tử vong, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu Giấy báo tử quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này. Người thân thích của người

tử vong theo quy định tại Khoản 19 Điều 3 Luật Hôn nhân và Gia đình có trách nhiệm đọc, kiểm tra lại thông tin trước khi ký. Giấy báo tử được làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản giao cho người thân thích của người tử vong để làm thủ tục khai tử và 01 bản lưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

2. Cấp lại Giấy báo tử

a) Trường hợp nhầm lẫn khi ghi chép Giấy báo tử:

Người thân thích của người tử vong làm Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này, kèm theo giấy tờ chứng minh nội dung nhầm lẫn gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đã cấp Giấy báo tử lần đầu cho người tử vong. Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được các giấy tờ hợp lệ, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm thu hồi Giấy báo tử có nhầm lẫn để hủy; đơn và giấy tờ chứng minh được lưu cùng với bản lưu cũ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Giấy báo tử được cấp lại phải ghi rõ số, quyển số của Giấy báo tử cũ và đóng dấu “Cấp lại”. Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không quá 03 ngày làm việc.

Giấy tờ chứng minh nội dung nhầm lẫn: đối với trường hợp nhầm lẫn về họ, chữ đệm, tên người tử vong, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số hộ chiếu, số chứng minh nhân dân, số thẻ căn cước công dân, số định danh cá nhân của người tử vong thì gửi kèm bản phô tô hộ chiếu hoặc Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân của người tử vong. Đối với trường hợp nhầm lẫn về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi đăng ký tạm trú thì gửi kèm Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú có thể hiện nội dung nhầm lẫn. Tất cả các giấy tờ chứng minh sự nhầm lẫn cần phải mang theo bản chính để đối chiếu.

b) Trường hợp mất, rách, nát Giấy báo tử:

Người thân thích của người tử vong phải làm Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã cấp Giấy báo tử lần đầu. Trong thời hạn tối đa là 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm thu hồi Giấy báo tử bị rách, nát; kiểm tra thông tin trong đơn và đối chiếu với bản Giấy báo tử lưu lại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã cấp. Giấy báo tử được cấp lại phải ghi rõ số, quyển số của Giấy

báo tử cũ và đóng dấu “Cấp lại”. Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không quá 03 ngày làm việc.

Điều 6. Mẫu Giấy xác định nguyên nhân tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Giấy báo tử, Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử

1. Ban hành kèm theo Thông tư này các Mẫu giấy sau:

a) Mẫu Giấy xác định về nguyên nhân tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục I.

b) Mẫu Giấy báo tử tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh quy định tại Phụ lục II;

c) Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử quy định tại Phụ lục III;

2. Giấy xác định nguyên nhân tử vong là khổ giấy A4 (210x 297 mm). Được in và ghi các thông tin liên quan đến người tử vong. Giấy xác định nguyên nhân tử vong sẽ được kèm theo và lưu cùng bệnh án của người tử vong.

2. Giấy báo tử được in sẵn và đóng thành sổ. Kích thước của Sổ Giấy báo tử là khổ giấy A4 (210 x 297 mm). Mỗi trang trong sổ được chia thành 02 phần có nội dung giống nhau để ghi các thông tin liên quan đến người tử vong. Liên thứ nhất được giao cho người thân thích của người tử vong, liên thứ 02 giữ lại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để lưu trữ thông tin. Trong trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang sử dụng phần mềm quản lý thì không phải đóng thành sổ, nhưng phải bảo đảm in và cấp Giấy báo tử theo đúng mẫu quy định tại Thông tư này.

4. Bộ Y tế có trách nhiệm cung cấp mẫu Giấy xác định nguyên nhân tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mẫu Giấy báo tử trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tự in ấn Giấy xác định nguyên nhân tử vong và Giấy báo tử để sử dụng.

5. Cách ghi: Hướng dẫn cụ thể tại các Mẫu giấy ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 7. Báo cáo thống kê số liệu Giấy xác định nguyên nhân tử vong và Giấy báo tử

1. Nội dung báo cáo thống kê về Giấy xác định nguyên nhân tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bao gồm: số lượng Giấy xác định nguyên nhân tử vong của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện lập Giấy xác định nguyên nhân tử vong; các thông tin có trong Giấy xác định

nguyên nhân tử vong sẽ được tiến hành đồng thời cùng với báo cáo thống kê về cấp Giấy báo tử theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Việc báo cáo thống kê số liệu cấp Giấy báo tử được quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế và Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành y tế.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

Mẫu giấy báo tử do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phát hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính; Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ Trẻ em; Vụ trưởng Vụ Pháp chế; Cục trưởng Cục Quản lý khám chữa bệnh; Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số/KHHGĐ; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng y tế ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành các quy định tại Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Kế hoạch - Tài chính) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Bộ Tư pháp (Cục đăng ký HTCTQT);
- Các Thủ trưởng (để chỉ đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Bệnh viện trực thuộc Bộ; Y tế các Bộ, ngành;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Bộ Y tế;
- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, PC, KHTC.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Long

Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Thông tư số.../...-...ngày....tháng....năm....)

GIẤY XÁC ĐỊNH NGUYÊN NHÂN TỬ VONG

Thông tin chung về hành chính												
Họ và tên:												
Giới tính			☐ Nữ				☐ Nam			☐ Không rõ		
Ngày/ tháng/năm sinh							Ngày/tháng/năm tử vong					
Phần A: Thông tin về Y tế: Phần 1 và 2												
1.		Chuỗi sự kiện		Nguyên nhân tử vong				Khoảng thời gian ước tính từ khi xảy ra sự kiện đến khi tử vong		Nguyên nhân chính gây tử vong (✓)		
Nguyên nhân tử vong trực tiếp				a								
Chuỗi sự kiện (bệnh dòng dưới dẫn đến nguyên nhân của bệnh dòng trên) Dòng cuối cùng của chuỗi là nguyên nhân chính gây tử vong				b								
				c								
				d								
2. Bệnh/tình trạng quan trọng khác góp phần vào tử vong												
* Đây không phải là hình thức tử vong, ví dụ suy tim, suy hô hấp mà có nghĩa là bệnh, chấn thương hoặc biến chứng gây ra tử vong.												
Phần B: Các thông tin y tế bổ xung												
Phẫu thuật có được thực hiện trong vòng 4 tuần qua?							☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Nếu có xin vui lòng ghi rõ ngày phẫu thuật (ngày, tháng, năm)												
Nếu có, vui lòng ghi rõ lý do phải phẫu thuật (bệnh hoặc tình trạng)												
Đã khám nghiệm tử thi?							☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Nếu có khám nghiệm, kết quả khám nghiệm có được sử dụng để ghi trong chứng nhận?							☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	

Hình thức tử vong									
☐ Bệnh			☐ Tán công			☐ Không thể xác định			
☐ Tai nạn			☐ Can thiệp pháp lý			☐ Chờ điều tra			
☐ Cố ý làm hại bản thân			☐ Chiến tranh			☐ Không biết			
Nếu là nguyên nhân bên ngoài hoặc ngộ độc:				Ngày bị chấn thương					
Vui lòng mô tả nguyên nhân bên ngoài xảy ra (Nếu ngộ độc, vui lòng ghi rõ chất gây ngộ độc)									
Nơi xảy ra tử vong do nguyên nhân bên ngoài									
☐ Tại nhà		☐ Khu dân cư		☐ Trường học, khu hành chính khác,		☐ Khu thể thao			
☐ Trên đường đi		☐ Khu thương mại và dịch vụ		☐ Khu công nghiệp		☐ Nông trại			
☐ Địa điểm khác (vui lòng ghi rõ):						☐ Không biết			
Tử vong thai nhi hoặc trẻ sơ sinh									
Mang thai nhiều lần				☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Chết non?				☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Nếu chết trong vòng 24h, ghi rõ số giờ sống sót sau sinh						Cân nặng khi sinh (gram)			
Số tuần mang thai của thai kỳ						Tuổi của mẹ (năm)			
Nếu cái chết là chu sinh, xin vui lòng cho biết tình trạng của người mẹ đã ảnh hưởng đến thai nhi và trẻ sơ sinh									
Đối với phụ nữ, người chết có thai không?				☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
☐ Tại thời điểm tử vong				☐ Trong vòng 42 ngày trước khi chết					
☐ Từ 43 ngày đến 1 năm trước khi chết				☐ Không biết					
Có thai đã góp phần gây ra cái chết?				☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	

Kết luận: Nguyên nhân chính gây tử vong:.....Mã ICD 10:.....

Người lập phiếu <i>(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)</i>	, ngày.....tháng.....năm 20.....
	Thủ trưởng cơ quan/tổ chức báo tử <i>(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)</i>

Hướng dẫn điền biểu mẫu xác định nguyên nhân tử vong

Thông tin chung về hành chính:

- Họ và tên: Họ, chữ đệm, tên của người tử vong ghi bằng chữ in hoa, có dấu.
- Giới tính: tích (✓) vào ô tương ứng
- Ngày/tháng/năm sinh: ghi bằng số vào các ô tương ứng. Ví dụ: 15011950
- Ngày/tháng/năm chết: ghi bằng số vào các ô tương ứng. Ví dụ: 02112020

Phần A: Thông tin về y tế gồm 2 tiểu phần: A1 để mô tả những bệnh có liên quan trong chuỗi các sự kiện trực tiếp dẫn đến tử vong với các cột bên phải về nguyên nhân tử vong, khoảng thời gian ước tính từ khi xảy ra sự kiện đến khi tử vong; A2 là bệnh hoặc tình trạng quan trọng khác góp phần vào tử vong.

**Cách ghi cột nguyên nhân gây tử vong:*

Nguyên nhân chính gây tử vong là một bệnh, một tình trạng hay một hoàn cảnh tai nạn mà nếu không có nó thì bệnh nhân đã không tử vong. Khi một bệnh dẫn đến nhiều biến chứng liên tiếp để gây tử vong, thì nguyên nhân chính gây tử vong là bệnh ban đầu.

Thuật ngữ “chuỗi sự kiện” đề cập đến hai hoặc nhiều bệnh được ghi vào các dòng b, c hoặc d ở Phần 1.; Mỗi bệnh ghi ở dòng phía dưới là nguyên nhân có thể của bệnh ghi ở dòng phía trên (mối quan hệ nhân quả giữa 2 bệnh).

- Nếu chỉ có một nguyên nhân tử vong, chỉ cần điền nguyên nhân vào dòng thứ nhất (a), lấy nguyên nhân này là nguyên nhân chính, đồng thời tích chọn vào cột nguyên nhân chính gây tử vong

Ví dụ: BN tử vong do tự tử, bạo lực do đánh nhau

- Nếu có nhiều nguyên nhân tử vong:

Nguyên nhân trực tiếp điền vào mục (a) và nguyên nhân có từ trước tiên điền vào dòng cuối cùng, với bất kỳ nguyên nhân can thiệp nào được nhập vào dòng (b) hoặc dòng (b) và (c).

Bệnh/tình trạng bệnh ghi dòng thấp nhất ở phần 1. được xác định là nguyên nhân chính gây tử vong và được tích chọn vào cột NNC gây tử vong

BỘ Y TẾ

Phụ lục số II

SỔ THEO DÕI CẤP GIẤY BẢO TỬ

(Ban hành kèm theo Thông tư số.../...-...ngày....tháng....năm....)

BYT/BT-2020

Tỉnh:

Huyện:

Xã/Phường/Thị trấn:

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Quyển số:

Năm 20

Cơ sở KCCB⁽¹⁾

Mẫu BYT/BT-2020

Số:

Quyền số:

GIẤY BÁO TỬ

(Ban hành kèm theo Thông tư số/2020/TT-BYT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh báo tử⁽¹⁾:

Địa chỉ⁽²⁾:

Xin thông báo như sau:

Họ và tên người tử vong⁽³⁾:

Ngày, tháng, năm sinh⁽⁴⁾:/...../.....

Giới tính⁽⁵⁾: Dân tộc⁽⁶⁾: Quốc tịch⁽⁷⁾:

Nơi thường trú, tạm trú⁽⁸⁾:

Mã số định danh cá nhân (nếu có)⁽⁹⁾:

Giấy tờ tùy thân số⁽¹⁰⁾:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Đã tử vong vào lúc:....giờ...phút, ngày....tháng.... năm...⁽¹¹⁾

Nguyên nhân tử vong⁽¹²⁾:

....., ngày ... tháng năm 20.....

Người thân thích Người ghi giấy Thủ trưởng CS KBCB⁽¹³⁾

(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ chức danh) (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý:

Giấy báo tử cấp lần đầu: Số: Quyền số: (nếu cấp lại)

Cơ sở KCCB⁽¹⁾

Mẫu BYT/BT-2020

Số:

Quyền số:

GIẤY BÁO TỬ

(Ban hành kèm theo Thông tư số/2020/TT-BYT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh báo tử⁽¹⁾:

Địa chỉ⁽²⁾:

Xin thông báo như sau:

Họ và tên người tử vong⁽³⁾:

Ngày, tháng, năm sinh⁽⁴⁾:/...../.....

Giới tính⁽⁵⁾: Dân tộc⁽⁶⁾: Quốc tịch⁽⁷⁾:

Nơi thường trú, tạm trú⁽⁸⁾:

Mã số định danh cá nhân (nếu có)⁽⁹⁾:

Giấy tờ tùy thân số⁽¹⁰⁾:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Đã tử vong vào lúc:....giờ...phút, ngày....tháng.... năm...⁽¹¹⁾

Nguyên nhân tử vong⁽¹²⁾:

....., ngày ... tháng năm 20.....

Người thân thích Người ghi giấy Thủ trưởng CS KBCB⁽¹³⁾

(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ chức danh) (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý:

Giấy báo tử cấp lần đầu: Số: Quyền số: (nếu cấp lại)

HƯỚNG DẪN CÁCH GHI GIẤY BÁO TỬ

Hướng dẫn cách ghi Giấy báo tử

Mẫu giấy báo tử là một loại giấy tờ được cấp cho thân nhân người tử vong để đi khai tử. Theo quy định bất kỳ trường hợp nào tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm cấp giấy báo tử. Cách điền mẫu giấy báo tử như sau:

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan cấp Giấy báo tử.

(2) Địa chỉ cơ quan cấp giấy báo tử: Ghi xã/huyện/tỉnh

Ghi theo nơi đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.

(3) Họ và tên người tử vong: ghi theo thứ tự họ - chữ đệm - tên, viết bằng chữ in hoa, có dấu.

(4) Ngày, tháng, năm sinh: Ghi ngày, tháng, năm sinh của người tử vong năm dương lịch

(5) Ghi Nam hoặc Nữ

(6) Dân tộc: Ghi rõ tên dân tộc của người chết như: Kinh, Tày, Nùng, Hoa hoặc các dân tộc khác.

(7) Quốc tịch: Ghi rõ quốc tịch của người chết

(8) Trường hợp người tử vong đang sống tạm trú tại địa bàn khác với nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thì tại mục này phải ghi rõ là tạm trú. Ví dụ: *Tạm trú tại Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang.*

Trường hợp người nước ngoài có đăng ký thường trú, tạm trú tại Việt Nam thì ghi giống như người Việt Nam.

(9) Ghi rõ mã số định danh cá nhân, nếu có

(10) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).

(11) Đã tử vong vào lúc: ghi rõ giờ, phút, ngày, tháng, năm tử vong (Dương lịch) bằng số và bằng chữ; trường hợp không rõ giờ, phút tử vong thì bỏ trống

(12) Nguyên nhân tử vong: Ghi nguyên nhân chính gây ra tử vong

(13) Ghi rõ họ tên, chức vụ Thủ trưởng và đóng dấu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Phụ lục III
(Ban hành kèm theo Thông tư số.../...-...ngày...tháng...năm...)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY BÁO TỬ

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người đề nghị⁽²⁾:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽⁴⁾

Quan hệ với người đã tử vong:

Đề nghị cơ sở khám bệnh chữa bệnh cấp lại Giấy báo tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Giới tính:Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽⁴⁾

Đã tử vong vào lúc: giờ phút, ngày tháng năm

Nơi tử vong:

Nguyên nhân tử vong:

Đã được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp Giấy báo tử

Số.....Quyển số..... ngày.....tháng.....năm.....⁽⁵⁾

Đề nghị cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp lại Giấy báo tử vì:

1- Có sai sót về thông tin được ghi trong giấy báo tử⁽⁶⁾ ☐

Ghi cụ thể sự nhầm lẫn:

Giấy tờ chứng minh sự nhầm lẫn:

2- Bị mất/ rách/ nát⁽⁵⁾



Ghi cụ thể sự mất/rách/nát

.....
.....
.....
.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan cấp lại Giấy báo tử.
- (2) Ghi rõ họ tên người thân thích của người đã tử vong (người có quan hệ hôn nhân, nuôi dưỡng, người có cùng dòng máu về trực hệ và người có họ trong phạm vi ba đời)
- (3) Ghi theo nơi đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (4) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (5) Ghi theo Thông tin của Giấy báo tử được cấp lần đầu tiên mà bị nhầm lẫn hoặc mất/rách/nát
- (6) Đề nghị đánh dấu X vào ô có nhầm lẫn hoặc mất/rách/nát.